

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH M**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 13 – 6 – 2022

V/v xin L hôn

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Huỳnh Minh Bền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh M.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 173/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc "xin L hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Khánh L, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Bình Trung, xã Bình Trung, huyện Châu Thành, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Lâm Văn D, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Ba Dinh, xã Định Bình, thành phố M, tỉnh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Võ Thị Khánh L trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Chị với anh Lâm Văn D tự nguyện kết hôn với nhau ngày 17/9/2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Trung, huyện Châu Thành, tỉnh T. Quá trình chung sống vợ chồng do tài chính gặp khó khăn nên chị về nhà cha mẹ ruột ở T để làm thuê hơn 01 năm nay. Thời gian này vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, anh D có những tin nhắn xúc phạm gia đình chị. Nay chị xét thấy hôn nhân giữa anh chị đã không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xác định không còn tình cảm với anh D nên yêu cầu Tòa án cho chị được L hôn với anh Lâm Văn D.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Lâm Ngọc Như Ý, sinh ngày 09/12/2013 và Lâm Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 30/7/2017, hiện hai con đang sống

cùng chị L. Khi L hôn chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L khai không có.

Tại lời khai trong biên bản hòa giải, bản tự khai cùng ngày 04/5/2022, bị đơn là anh Lâm Văn D trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu rất hạnh phúc, chỉ bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ khi chị L về Tiền Giang sinh sống và đi làm. Gia đình cha mẹ anh D có liên hệ cha mẹ ruột chị L yêu cầu chị L về sinh sống cùng anh, khi đó cha anh có nói những lời nói khiến cha vợ không hài lòng từ đó mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu phát sinh. Nay anh nhận thấy còn tình cảm với chị L rất nhiều nên không đồng ý L hôn theo yêu cầu chị L.

Về con chung: Có 02 con chung như chị L trình bày. Hiện hai con đang sống chung với chị L. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị L được L hôn thì anh đồng ý giao hai con cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh D khai không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Lâm Văn D đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị L và anh D tự nguyện kết hôn vào ngày 17/9/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Chị L yêu cầu được L hôn nên quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp L hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về yêu cầu xin L hôn của chị L: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị L cương quyết xin L hôn với anh D vì cho rằng giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống và kinh tế, thời gian gần đây anh D có những tin nhắn nội dung xúc phạm gia đình chị nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Chị L xác định hiện tại chị đã không còn tình cảm với anh D. Đối với anh D mặc dù không đồng ý L hôn với chị L và mong muốn được hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng anh cũng thừa nhận giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn bắt đầu kể từ khi chị L về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải hàn gắn mối quan hệ hôn nhân giữa anh chị nhưng chị L vẫn cương quyết yêu cầu L hôn với anh D. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm và tự nguyện của cả hai phía, do đó mặc dù anh D xác định còn tình cảm với chị L nhưng hôn nhân của anh

chị có phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị L xác định không còn tình cảm với anh D, hiện tại mỗi người sống một nơi, giữa anh chị cũng không tìm ra được tiếng nói chung hay cách thức giải quyết mâu thuẫn để hòa hợp, sống chung với nhau, từ đó cho thấy mối quan hệ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L được L hôn với anh D.

[4] Về con chung: Có 02 người con chung tên Lâm Ngọc Như Ý, sinh ngày 09/12/2013 và Lâm Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 30/7/2017, hiện hai con đang sống cùng chị L. Khi L hôn chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Đối với anh D, trường hợp Tòa án chấp nhận cho chị L L hôn thì anh đồng ý giao hai con cho chị L trực tiếp nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Như Ý và hoàn cảnh thực tế hai cháu hiện đang sống cùng chị L, để tránh xáo trộn cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của các cháu. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L về việc giao hai con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị L không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con đối với anh D, đây là sự tự nguyện của chị L, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Anh D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Chị L và anh D đều xác định không có.

[6] Về nợ chung: Chị L và anh D đều xác định không có nợ ai và cũng không ai nợ lại anh chị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị L phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Võ Thị Khánh L L hôn với anh Lâm Văn D.

2/ Về con chung: Giao hai con chung tên Lâm Ngọc Như Ý, sinh ngày 09/12/2013 và Lâm Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 30/7/2017 cho chị Võ Thị Khánh L trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lâm Văn D.

Anh D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Không có.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đồng, chị L phải chịu. Chị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đồng theo biên lai số 0001138 vào ngày 12/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M được chuyển thu nộp Ngân sách Nhà nước toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Võ Thị Khánh L có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.M;
- THADS Tp.M;
- UBND xã Bình Trung, huyện Châu Thành, tỉnh T;
- Các đương sự ;
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Nhiêu